

SỬ DỤNG HỒ SƠ ĐỌC CỦA HỌC SINH ĐỂ PHÂN HOÁ LỚP HỌC TRONG DẠY HỌC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

Phạm Thị Giao Liên

Trường Đại học Hải Phòng
Email: lienptg@dhhp.edu.vn

Article history

Received: 10/12/2021

Accepted: 11/01/2022

Published: 05/02/2022

Keywords

Differentiation, teaching differentiation, reading portfolios, teaching reading

ABSTRACT

Reading portfolios serve as the basis for assessing and classifying students in teaching reading in Literature subject. In this article, the author focuses on instructing students to create reading portfolios and teachers to use those to differentiate their students, thereby to design suitable activities for teaching reading to students of different levels in a class. The methods can be used in combination with progressive assessment to improve the effectiveness of teaching differentiation in teaching Literature in general and in teaching reading in particular.

1. Mở đầu

Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học thông qua các phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục phát huy tính chủ động và tiềm năng của mỗi HS. Một trong những cách tiếp cận phù hợp trong dạy học là dạy học phân hoá, cụ thể là phân hoá trong. Người học đóng vai trò là chủ thể của hoạt động học, là đối tượng, là mục tiêu cần hướng tới của giáo dục. Trong dạy học đọc hiểu văn bản (VB), việc tìm hiểu người học - bạn đọc là hoạt động cần thiết, quan trọng và cần thực hiện đầu tiên. Căn cứ vào đặc điểm của bạn đọc - HS về sở thích, thói quen, năng lực và trí tuệ, GV có thể có những định hướng ban đầu về cách tổ chức hoạt động dạy học trên lớp đối với từng đối tượng HS cụ thể. Vấn đề đặt ra là, với rất nhiều thông tin, làm thế nào để GV có thể sắp xếp, lựa chọn và sử dụng thông tin một cách hiệu quả nhằm thực hiện tốt việc tổ chức dạy học đọc hiểu VB? Đồng thời, làm thế nào để bạn đọc - HS thực sự tham gia vào hoạt động đọc hiểu, để chủ động lựa chọn cách đọc phù hợp và hiệu quả? Để giải quyết vấn đề này, bài báo tập trung đề xuất quy trình xây dựng và sử dụng hồ sơ đọc (HSD) nhằm phân hoá lớp học trong dạy học đọc hiểu VB.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Vai trò của hồ sơ đọc đối với việc phân hoá học sinh trong dạy học đọc hiểu văn bản

“Dạy học phân hoá” (DHPH) là thuật ngữ xuất hiện đầu tiên vào những năm 70 của thế kỉ XX do nhà giáo dục người Pháp - Louis Lergand đưa vào khi thực hiện các nghiên cứu đổi mới trường trung học. Từ đó đến nay, các nhà giáo dục đã khẳng định vai trò của DHPH đối với chất lượng dạy học. DHPH là một chiến thuật mang tính chất tiên phong, chú trọng tới chất lượng hơn là số lượng, bao gồm các cách tiếp cận nội dung, quá trình, kết quả vô cùng đa dạng, lấy HS làm trung tâm, là một sự kết hợp giữa các nhóm kĩ thuật, một cơ hội để mọi người có thể học tập một cách đúng nghĩa nhất. Các tác giả Bùi Thị Hạnh Lâm và Lê Minh Sơn (2020, tr 105) cho rằng: *DHPH giúp GV điều chỉnh quá trình dạy học cho phù hợp với từng cá nhân hoặc nhóm HS nhằm phát triển tối đa năng lực học tập của mỗi HS.*

Có nhiều cơ sở để phân hoá HS, trong đó, hồ sơ học tập là một tài liệu giúp GV đánh giá HS ở nhiều phương diện khác nhau. Theo Nguyễn Lăng Bình (2015), *hồ sơ học tập là tài liệu minh chứng cho sự tiến bộ của HS, trong đó HS được tự đánh giá về bản thân, nêu những điểm mạnh, điểm yếu, sở thích của mình, tự ghi lại kết quả học tập trong quá trình học, tự đánh giá, đối chiếu với mục tiêu học tập đã đặt ra để nhận ra sự tiến bộ hoặc chưa tiến bộ, tìm nguyên nhân và biện pháp khắc phục trong thời gian tới...* (tr 188). Johnson (1996) đã đề cao vai trò của hồ sơ học tập trong đánh giá, coi đó là chiến lược “vị người đọc” cực kì hiệu quả.

HSD là một hình thức của hồ sơ học tập dành riêng cho phân môn đọc hiểu VB. Theo Đoàn Thị Thanh Huyền (2017): *“HSD là bộ sưu tập có mục đích và có tổ chức những hoạt động đọc của HS trong suốt một thời gian dài”* (tr 107). HSD không chỉ là tài liệu minh chứng cho sự tích lũy và tiến bộ của HS mà còn là cơ sở để GV đánh giá quá trình và kết quả đọc hiểu của HS. Có thể phân tích vai trò của HSD đối với DHPH trong dạy học đọc hiểu ở một số khía cạnh sau:

- *Thứ nhất*, HSD là nơi thể hiện chân thực nhất quá trình đọc và tìm hiểu VB của HS. Thông qua HSD, HS so sánh để tự đánh giá khả năng đọc hiểu của bản thân, đồng thời thấy được sự tiến bộ và trưởng thành của mình trong quá trình rèn luyện năng lực đọc hiểu;

- *Thứ hai*, HSD là căn cứ quan trọng để GV Ngữ văn đánh giá hoạt động học tập trước giờ lên lớp của HS, là cơ sở để đánh giá một cách xác thực năng lực đọc hiểu của HS tại những thời điểm khác nhau, từ đó đưa ra phản hồi và điều chỉnh phù hợp đối với cách học của các em cũng như cách định hướng của mình;

- *Thứ ba*, quan trọng hơn, HSD là nơi thể hiện giới tính, lứa tuổi, sở thích, quan điểm, trí thông minh và khả năng của HS. Nếu nghiên cứu kĩ HSD của HS, GV sẽ có cơ sở để phân hoá lớp học, từ đó đưa ra các hoạt động đọc hiểu VB phù hợp cho các đối tượng khác nhau trong lớp học.

Thực chất, việc HS soạn bài và ghi chép bài trên lớp trong dạy học đọc hiểu hiện nay chính là một cách thức tạo lập HSD. Tuy nhiên, cách thức này không hiệu quả trong việc rèn luyện năng lực đọc hiểu cũng như không thể hiện được hết “chất riêng” của từng HS bởi khi soạn bài, HS mới chỉ trả lời những câu hỏi định hướng khái quát nhất trong sách giáo khoa nên GV không thấy được quá trình đọc và khả năng đọc của các em; chưa nói đến tình trạng HS ngày nay chủ yếu dựa vào những tài liệu tham khảo đã có sẵn câu trả lời để chép vào vở một cách máy móc. Bên cạnh đó, vở ghi trên lớp cũng chỉ là bản sao chép lại những nội dung kiến thức cần đạt được GV khái quát trong giờ. Nếu chỉ dựa vào vở soạn bài và quá trình học tập trên lớp, GV sẽ mất nhiều thời gian để phân hoá HS, từ đó việc thiết kế và tổ chức các hoạt động trên lớp sẽ rất đơn điệu và khó khăn.

2.2. Các bước hướng dẫn học sinh tạo lập hồ sơ đọc

Bước 1: Xây dựng chân dung bạn đọc - HS

- Mục tiêu: Việc xây dựng chân dung sẽ giúp HS xác định được sở thích, trình độ nhận thức, khả năng nổi trội của bản thân; ngoài ra còn giúp GV hiểu rõ đối tượng đọc để đưa ra những định hướng đọc phù hợp.

- Cách tiến hành:

+ Nhận biết sở thích và thói quen đọc của bản thân: HS cần xác định thể loại VB mà mình thích và hay đọc (tự sự, trữ tình, kịch, văn chính luận, VB nhật dụng).

+ Nhận thức năng lực đọc hiểu của bản thân: HS sẽ tự xác định được khả năng đọc hiểu của mình (nhận biết, thông hiểu, đánh giá, vận dụng) thông qua bài kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu đầu vào của GV.

+ Xác định điểm mạnh trí thông minh của bản thân: HS có thể sử dụng bảng câu hỏi trắc nghiệm đa trí thông minh MI (Multiple Intelligences) - là phương pháp đánh giá trí thông minh nổi trội của mỗi người dựa trên Lí thuyết đa trí thông minh để tìm ra loại trí thông minh mà mình thể hiện thường xuyên nhất. Qua đó, HS cũng xác định được mình mạnh ở loại trí tuệ nào.

Bước 2: Tạo lập HSD

- Mục tiêu: Tạo dựng một tài liệu có hệ thống về các VB trong và ngoài sách giáo khoa theo định hướng của GV.

- Cách tiến hành:

+ Xác định mục đích của HSD: HS cần trả lời câu hỏi: *HSD được tạo lập để làm gì? Nó cho thấy gì về sự tiến bộ của em? Nó cho thấy em cần phải cải thiện ở mặt nào?*

+ Xác định cấu trúc của HSD: Cấu trúc của HSD gồm trang bìa, trang giới thiệu về thông tin cá nhân, thông tin về quá trình đọc, mô tả sở thích và thói quen đọc, tự đánh giá bản thân về năng lực đọc hiểu, về loại hình trí tuệ, về mục tiêu, kế hoạch, sản phẩm đọc hiểu và kết quả sau mỗi quá trình.

+ Xây dựng HSD: GV và HS cùng phối hợp để tạo lập HSD. GV định hướng nội dung đọc hiểu, kiểm tra, đôn đốc theo kế hoạch và chỉnh sửa theo mục tiêu. HS là người trực tiếp làm HSD. Vì vậy, GV và HS là người đồng sở hữu HSD và sử dụng nó làm công cụ hỗ trợ đắc lực cho giờ dạy học đọc hiểu.

2.3. Sử dụng hồ sơ đọc trong dạy học đọc hiểu văn bản

HSD sau khi xây dựng sẽ được sử dụng trong hai mục đích chính: là cơ sở để đánh giá năng lực đọc hiểu của HS; là căn cứ để thiết kế các hoạt động đọc hiểu trong DHPH.

2.3.1. Sử dụng hồ sơ đọc để đánh giá năng lực đọc hiểu của học sinh

Cook và Cook (2005), Duke và Pearson (2009) đã khẳng định và chứng minh: Thời lượng dành cho việc đọc, số lượng VB được đọc là những yếu tố định lượng rất rõ nét để quyết định sự phát triển năng lực đọc của HS. GV xem xét, phản hồi thường xuyên HSD để đánh giá khả năng đọc hiểu của HS. GV có thể đánh giá theo Thang tư duy Bloom với các mức độ: *Nhận biết ngôn từ và cấu trúc của VB; Hiểu các ý chính và chi tiết trong VB; Kết nối VB với kiến thức chung để suy luận và rút ra thông tin từ VB; Phản hồi và đánh giá về thông tin trong VB; Vận dụng ý tưởng trong VB để giải quyết vấn đề.*

HSD nên chia sẻ cho các bạn cùng lớp để nhận được sự phản hồi, đánh giá đồng đẳng. Muốn làm được điều đó, GV cần xác định các tiêu chí và lấy đó làm cơ sở để đánh giá. Đoàn Thị Thanh Huyền (2017) đã đưa ra một số tiêu chí đánh giá như: *Phản ánh được một cách khoa học hành trình đọc (theo các nội dung đã được định hướng) giúp người xem dễ hình dung; Các minh chứng đầy đủ, rõ ràng, chứng tỏ được về sự tích cực của người đọc; Với HSD độc lập, các VB lựa chọn đa dạng, đem đến nhiều thông tin bổ ích cho những người đọc khác; Cách trình bày sáng tạo, sinh động...* (tr 111-112).

Từ các phân tích trên, chúng tôi đề xuất ví dụ về bài kiểm tra và phiếu đánh giá năng lực đọc hiểu nhằm phân hoá lớp học như sau:

Bảng 1. Ví dụ bài kiểm tra, đánh giá năng lực đọc hiểu

BÀI KIỂM TRA NĂNG LỰC ĐỌC HIỂU	
Thời gian làm bài: 90 phút	

<p>Hãy chọn một VB truyện thuyết đã đọc (ngoài những VB đã được học trong sách giáo khoa) mà anh/ chị yêu thích và hoàn thành các yêu cầu sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nêu tên truyện; tóm tắt ngắn gọn về truyện; trình bày ý nghĩa của truyện. 2. Hãy giải thích vì sao truyện được xếp vào thể loại truyện thuyết. 3. Em thích chi tiết nào nhất trong truyện? Vì sao? 4. Nếu được viết lại truyện, em sẽ thay đổi chi tiết/ sự kiện nào? Vì sao? 5. Nếu được tham gia vào câu chuyện, em muốn hoá thân vào nhân vật nào? Vì sao? 6. Hãy so sánh truyện mà em đang bàn với một truyện truyện thuyết khác em đã đọc/ học. 7. Đánh giá chung của em về giá trị những truyện truyện thuyết mà em đã được đọc và học. 	

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐỌC HIỂU				
Câu	Mức độ			
	<i>Không đạt</i>	<i>Gần đạt</i>	<i>Đạt</i>	<i>Xuất sắc</i>
1	- Không nêu được chính xác tên truyện, không tóm tắt được nội dung, không lược thuật được những chi tiết quan trọng. - Không nêu ý nghĩa của truyện hoặc nêu ý nghĩa nhưng không chính xác.	- Nêu chính xác tên truyện, nêu được một số chi tiết để tóm tắt truyện (nhưng không đầy đủ hoặc chọn các chi tiết không tiêu biểu). - Nêu được một số khía cạnh của ý nghĩa truyện nhưng không khái quát lên được thành nội dung quan niệm của tác giả dân gian.	- Nêu chính xác tên truyện, tóm tắt truyện thông qua việc lược thuật đầy đủ các chi tiết quan trọng giúp tái hiện cốt truyện. - Nêu được ý nghĩa truyện là quan niệm, đánh giá của tác giả dân gian về sự kiện lịch sử.	Đảm bảo yêu cầu mức đạt, đồng thời lí giải ngắn gọn được ý nghĩa truyện thông qua diễn biến truyện, cách giải quyết và kết thúc truyện với các yếu tố lịch sử và yếu tố kì ảo.
2	Không nêu được các yếu tố thể loại đặc trưng.	Nêu được một số yếu tố thể loại đặc trưng nhưng không đầy đủ	Nêu đầy đủ các yếu tố thể loại đặc trưng: truyện thuyết kể về nhân vật lịch sử và sự kiện có liên hệ với lịch sử; có sử dụng các yếu tố tưởng tượng, hư cấu; thể hiện thái độ, đánh giá của nhân dân về nhân vật và các sự kiện lịch sử có thật.	Đảm bảo yêu cầu mức đạt, đồng thời tạo được sự kết nối những đặc trưng này với các chi tiết cụ thể trong truyện.
	Không nêu được chi tiết yêu thích nào hoặc nêu	Nêu được chi tiết yêu thích, có giải thích	Nêu được chi tiết yêu thích và giải thích được một cách thuyết phục	Đảm bảo yêu cầu mức đạt, đồng thời thể hiện được những

	nhưng không giải thích được lí do.	nhưng lí do giải thích không thuyết phục.	về giá trị của chi tiết trong việc thể hiện ý nghĩa của truyện.	hồi ứng riêng của cá nhân hoặc những lí giải mang tính độc đáo, sáng tạo về chi tiết lựa chọn.
4	Không nêu được lí do sự lựa chọn của mình.	Thể hiện được sự lựa chọn nhưng lí do giải thích không thuyết phục.	Thể hiện được sự lựa chọn và giải thích một cách thuyết phục, không mâu thuẫn với ý nghĩa của truyện.	Đảm bảo yêu cầu mức đạt, đồng thời thể hiện được những hồi ứng riêng của cá nhân hoặc những lí giải mang tính độc đáo, sáng tạo về sự lựa chọn của bản thân.
5	Không nêu được nhân vật nào hoặc không giải thích được lí do cho sự lựa chọn.	Nêu được nhân vật muốn hoá thân nhưng lí do giải thích không phù hợp với nội dung và ý nghĩa của truyện.	Nêu được nhân vật muốn hoá thân và giải thích một cách phù hợp với nội dung và ý nghĩa của truyện.	Đảm bảo yêu cầu mức đạt, đồng thời thể hiện được những hồi ứng riêng của cá nhân hoặc những lí giải mang tính độc đáo, sáng tạo về nhân vật lựa chọn.
6	Không liên hệ được với truyện truyền thuyết đã được đọc/ học hoặc có nêu tên một truyện nhưng không thực hiện thao tác so sánh.	Liên hệ được với một truyện truyền thuyết khác, nhận ra được một số nét tương đồng và khác biệt khi so sánh.	Liên hệ được với một truyện truyền thuyết khác, nhận ra được các yếu tố tương đồng về mặt đặc trưng thể loại và một số nét riêng biệt của từng truyện.	Đảm bảo yêu cầu mức đạt, đồng thời khái quát những nét tương đồng giữa hai truyện thành đặc trưng thể loại truyền thuyết và chỉ ra các yếu tố khác biệt.
7	Không nêu ra được sự đánh giá của bản thân hoặc đưa ra những đánh giá không phù hợp với các giá trị đã được khẳng định của thể loại.	Nêu ra được sự đánh giá của bản thân về một số khía cạnh thể hiện giá trị của truyện truyền thuyết nhưng chưa đầy đủ.	Nêu ra được sự đánh giá về giá trị của truyện truyền thuyết được nhìn nhận từ một trong các góc độ: giá trị lịch sử, giá trị tư tưởng giáo dục, giá trị văn học nghệ thuật...	Nêu ra được sự đánh giá về giá trị của truyện truyền thuyết được nhìn nhận từ nhiều góc độ: giá trị lịch sử, giá trị tư tưởng giáo dục, giá trị văn học nghệ thuật...

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐỌC HIỂU CỦA HS

Cấp độ	Mức độ đạt được của các câu trả lời
Nhận biết (< 5 điểm)	Ít hơn 3 câu ở mức đạt trở lên.
Thông hiểu (5 – 6 điểm)	Tối thiểu có 3 câu ở mức đạt trở lên và tối đa 2 câu ở mức không đạt.
Đánh giá (7 – 8 điểm)	Tối thiểu có 5 câu ở mức đạt trở lên và không có câu ở mức không đạt.
Vận dụng (> 8 điểm)	Tất cả các câu đều ở mức đạt trở lên và ít nhất có 4 câu ở mức độ xuất sắc.

2.3.2. Sử dụng hồ sơ đọc để thiết kế các hoạt động đọc hiểu trong dạy học phân hoá

Để sử dụng HSD một cách hiệu quả trong DPHP, GV có thể thực hiện theo các bước:




Bước 1: GV tổng hợp thông tin và phân loại HSD

HSD sẽ được phân loại theo năng lực đọc hiểu với 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, đánh giá.

Bước 2: GV thiết kế hoạt động đọc hiểu theo HSD

Khi phân loại HSD theo năng lực đọc hiểu, GV thiết kế nhiệm vụ phù hợp với HS ở các trình độ khác nhau để kích thích hứng thú học tập của các em.

Bảng 2. Ví dụ về thiết kế một số hoạt động đọc hiểu phù hợp với HSD theo năng lực đọc hiểu khi dạy VB “Tổ lòng” của Phạm Ngũ Lão (Ngữ văn 10, tập 1, tr 115-116)

NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG								
<p>Trang bị tri thức nền</p>	<p>Hoạt động thiết kế phù hợp với cấp độ nhận biết:</p> <p>- Bước 1: GV giao nhiệm vụ + GV yêu cầu HS làm việc cá nhân + GV phổ biến luật: GV trình chiếu lần lượt 5 câu hỏi HS thảo luận ghi đáp án vào giấy ghi chú Sau khi kết thúc thời gian, GV chiếu đáp án, HS chầm chéo</p> <p>- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: + HS đọc câu hỏi, ghi đáp án + HS trao đổi phiếu đáp án, kiểm tra đáp án, chầm chéo</p> <p>- Bước 3: GV chiếu đáp án kết hợp giới thiệu nội dung bài học: * Câu hỏi: Câu 1: Quê hương của Phạm Ngũ Lão ở làng....., huyện Đường Hào. Câu 2: Phạm Ngũ Lão đượcyêu mến, tin tưởng, gả con gái nuôi cho. Câu 3: Phạm Ngũ Lão là người có công lớn trong cuộc kháng chiến..... Câu 4: Là võ tướng nhưng thích đọc sách, ngâm thơ, Phạm Ngũ Lão từng được ngợi ca là người..... Câu 5: Bài thơ “Tổ lòng” được sáng tác theo quan điểm văn học coi trọng mục đích giáo huấn của thơ ca trung đại:</p>								
<p>Tìm hiểu 2 câu thơ đầu</p>	<p>Hoạt động thiết kế phù hợp với cấp độ nhận biết và thông hiểu.</p> <p>Nhiệm vụ: HS hoạt động cặp: * Câu hỏi: 1. Gạch chân dưới những từ ngữ, hình ảnh miêu tả tráng sĩ và quân đội nhà Trần. 2. Tráng sĩ hiện lên như thế nào? 3. Quân đội nhà Trần được khắc họa ra sao?</p>								
<p>Tìm hiểu 2 câu thơ cuối</p>	<p>Hoạt động thiết kế phù hợp với cấp độ thông hiểu và đánh giá: GV chia nhóm và hướng dẫn HS làm phiếu bài tập.</p> <p>Nhiệm vụ: HS làm phiếu bài tập:</p> <table border="1" data-bbox="320 1420 1391 1921"> <thead> <tr> <th data-bbox="320 1420 421 1458">STT</th> <th data-bbox="421 1420 1391 1458">Câu hỏi</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="320 1458 421 1532">1</td> <td data-bbox="421 1458 1391 1532">Em hiểu thế nào về nợ công danh?</td> </tr> <tr> <td data-bbox="320 1532 421 1606">2</td> <td data-bbox="421 1532 1391 1606">Tác giả bày tỏ nỗi “thẹn” với ai? Vì sao có tâm trạng đó?</td> </tr> <tr> <td data-bbox="320 1606 421 1921">3</td> <td data-bbox="421 1606 1391 1921"> Lập sơ đồ Venn, so sánh điểm giống và khác nhau giữa nỗi thẹn của Phạm Ngũ Lão (PNL) và Nguyễn Khuyến (NK): Nhân hứng cũng vừa toan cất bút Ngẫm ra lại thẹn với ông Đào (Thu vịnh) <div style="text-align: center; margin-top: 10px;">  </div> </td> </tr> </tbody> </table>	STT	Câu hỏi	1	Em hiểu thế nào về nợ công danh?	2	Tác giả bày tỏ nỗi “thẹn” với ai? Vì sao có tâm trạng đó?	3	Lập sơ đồ Venn, so sánh điểm giống và khác nhau giữa nỗi thẹn của Phạm Ngũ Lão (PNL) và Nguyễn Khuyến (NK): Nhân hứng cũng vừa toan cất bút Ngẫm ra lại thẹn với ông Đào (Thu vịnh) <div style="text-align: center; margin-top: 10px;">  </div>
STT	Câu hỏi								
1	Em hiểu thế nào về nợ công danh?								
2	Tác giả bày tỏ nỗi “thẹn” với ai? Vì sao có tâm trạng đó?								
3	Lập sơ đồ Venn, so sánh điểm giống và khác nhau giữa nỗi thẹn của Phạm Ngũ Lão (PNL) và Nguyễn Khuyến (NK): Nhân hứng cũng vừa toan cất bút Ngẫm ra lại thẹn với ông Đào (Thu vịnh) <div style="text-align: center; margin-top: 10px;">  </div>								

Luyện tập, Vận dụng	<p><i>Hoạt động thiết kế phù hợp với cấp độ vận dụng.</i></p> <p>Nhiệm vụ: Tìm hình ảnh về một nhân vật mà theo em: có khát vọng lớn, hoài bão lớn, cống hiến sức mình cho sự nghiệp chung.</p> <p>* Câu hỏi: Ý chí, khát vọng lập công danh (chỉ làm trai) của Phạm Ngũ Lão nên hiểu như thế nào trong hoàn cảnh hiện nay?</p>
----------------------------	---

3. Kết luận

Việc tạo lập HSD cần được HS thực hiện với sự hướng dẫn của GV theo đúng quy trình và bám sát chương trình, mục tiêu dạy học. Nghiên cứu của tác giả đã đề xuất quy trình xây dựng HSD gồm 2 bước: (1) Xây dựng chân dung bạn đọc - HS và (2) Tạo lập HSD. Dựa trên cơ sở là HSD đã có, tác giả cũng đưa ra những hướng dẫn để GV sử dụng HSD vào việc thiết kế các hoạt động đọc hiểu phù hợp với năng lực và phân hóa dựa trên năng lực đọc hiểu của HS. HSD được tạo lập và sử dụng tốt sẽ trở thành công cụ hỗ trợ đắc lực cho quá trình DPHP cũng như đánh giá vì sự tiến bộ của bạn đọc - HS.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- Bùi Thị Hạnh Lâm, Lê Minh Sơn (2020). Một số biện pháp dạy học phân hoá trong dạy học môn Toán ở trường trung học cơ sở. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 1 tháng 5*, 105-110.
- Cook, J. L., & Cook, G. (2005). *Child development: Principles and perspectives*. Pearson Education New Zealand.
- Duke, N. K., & Pearson, P. D. (2009). Effective Practices for Developing Reading Comprehension. *Journal of Education* 189(1-2), 107-122. DOI:10.1177/0022057409189001-208
- Đoàn Thị Thanh Huyền (2017). *Phát triển năng lực đọc hiểu văn bản cho học sinh trung học phổ thông trong dạy học Ngữ văn (qua dữ liệu lớp 10)*. Luận án tiến sĩ Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và Tiếng Việt, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Johnson, B. (1996). *The performance assessment handbook - Volume 1: Portfolios and Socratic seminars*. Princeton, NJ: Eye on Education, Inc.
- Nguyễn Khắc Phi (tổng chủ biên, 2011). *Ngữ văn 8*, tập 1. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Lăng Bình (chủ biên, 2015). *Dạy và học tích cực - Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
- Phan Trọng Luân (tổng chủ biên, 2006). *Ngữ văn 10*, tập 1. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Thomas Armstrong (Lê Quang Long dịch, 2011). *Đa trí tuệ trong lớp học*. NXB Giáo dục Việt Nam.